

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS -ST  
Ngày 10/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Văn Đài;

*Thẩm phán:* Ông Vũ Minh Quán

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Chung; ông Đặng Tiến Dũng và bà Nguyễn Thị Kim.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Gia Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Mùi N**; Giới tính: Nữ

Sinh ngày 15/02/1987 tại xã N1, huyện T, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn S, xã N1, huyện T, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Phùng Kiềm V, sinh năm 1960 và bà Triệu Thị P, sinh năm 1960, hiện đều ở thôn S, xã N1, huyện T, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có 01 con, sinh năm 2006; Chồng: Anh Bàn Tiến V1, Sinh năm 1987 (là bị hại trong vụ án, đã ly hôn ngày 04/5/2021)

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đỗ Thị Lan O - là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Bàn Tiến V1 - Sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn S, xã N1, huyện T, tỉnh Lào Cai.

- Những người làm chứng:

+ Chị Bàn Thị M (Sinh năm 2006).

+ Ông Bàn Phúc T1 (Sinh năm 1965)

+ Anh Triệu Phúc M2 (Sinh năm 1983)

+ Bà Triệu Thị P (Sinh năm 1966).

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã N1, huyện T, tỉnh Lào Cai.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Mùi N và anh Bàn Tiến V1 là vợ chồng chung sống cùng nhà với bố mẹ đẻ của anh V1 tại thôn Phú Sơn, xã N1. Đầu năm 2020, giữa N và anh V1 phát sinh mâu thuẫn do anh V1 có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, nên từ khoảng tháng 02/2021 vợ chồng N ly thân không ngủ chung với nhau. Khoảng 21 giờ ngày 07/3/2021 N đi vào phòng ngủ của anh V1 ở tầng 2 để lấy lọ thuốc xoa tay. Do anh V1 không muốn N vào phòng nên xảy ra xô xát. Anh V1 ném chiếc gối đầu về phía N, rồi vùng dậy dùng chân đạp, đánh vào người làm N ngã xuống nền nhà và tiếp tục dùng chân, tay đánh N. Sau đó, cháu Bàn Thị Mây là con gái và bà Triệu Thị Pháy là mẹ chồng N vào can ngăn, đưa N xuống phòng khách. Lúc này ông Bàn Phúc Tiến là bố chồng N ngủ ở tầng 1 ra phân nân nói về việc vợ chồng N hay cãi, đánh nhau. Ông Tiến bảo sẽ cho vợ chồng N ly hôn và nói ý muốn đuổi N ra khỏi nhà. N khóc và xin ông ở lại làm con, rồi N đi lên phòng cháu Mây ở tầng 2 ngủ. Do bức tức vì bị chồng đánh và bị gia đình nhà chồng hắt hủi, N nảy sinh ý định đánh lại để sau này chồng N không dám đánh N nữa.

Khoảng 02h sáng ngày 08/3/2021, N đi xuống bếp thấy 01 chiếc búa đinh và 01 con dao để tại nền bếp, N mang lên tầng hai mở cửa phòng ngủ của anh V1 đi vào trong đặt con dao xuống gần giường. Qua ánh sáng đèn điện từ bên ngoài hắt vào, N nhìn thấy và xác định được là anh V1 đang nằm trên giường, đắp chăn kín đến cổ lộ phần đầu. N tiến lại gần đầu giường, đứng sát tường, tay phải cầm búa giơ lên đập 1 nhát từ trên xuống dưới vào vùng trán phải của anh V1, anh V1 tỉnh ngủ xoay người lại theo tư thế nằm ngửa nhìn về phía N. N tiếp tục dùng tay giơ búa đập theo phương thẳng đứng từ trên xuống trúng vào vùng gần mắt trái của anh V1. Anh V1 vùng dậy hô hoán người nhà, đồng thời dùng hai tay nắm vào cổ tay của N đẩy mạnh ra sau làm chiếc búa rơi xuống nền nhà. Ngay sau đó, cháu Mây và vợ chồng ông Tiến chạy lên can ngăn, đưa N xuống tầng 1 và đưa anh V1 đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/TgT ngày 07/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận đối với Phùng Mùi N: bị sọc khuỷu tay trái kích thước (01x03cm) tại thời điểm giám định xác định; tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 01%;

Tại Bản kết luận giám định lại pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 29/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận đối với Bàn Tiến V1 xác định: Xuất huyết dưới nhện liềm đại não sau điều trị, không còn hình ảnh tổn thương trên phim chụp, không có di chứng thần kinh; Vỡ thành ngoài xoang sàng trái; Vỡ xương trần ổ mắt trái; Sọc vùng trán phải có kích thước (05x0,3cm); Thị lực mắt phải và mắt trái 10/10. Tại thời điểm giám định: Mức tổn hại sức khỏe là 09%; Vỡ thành xoang trán trái: Mức tổn hại sức khỏe là 09%; Vỡ xương trần ổ mắt trái, không ảnh hưởng thị lực tổn hại sức khỏe là 05%; Sọc trán (vùng có tóc che phủ): Mức tổn hại sức khỏe là 03%; Sọc mi mắt trái kích thước nhỏ: Mức tổn hại sức khỏe là 03%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích hiện tại là: 26%; Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKST-P2 ngày 19/10/2021 và Văn bản số 773/VKS-P2 ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về việc giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi trả hồ sơ, đã truy tố bị cáo Phùng Mùi N về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Bị cáo Phùng Mùi N khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu về quan điểm vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Mùi N phạm tội “*Giết người*”. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; 54 và Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Mùi N từ 05 năm đến 07 năm tù. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 búa đinh và 01 con dao nhọn. Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Mùi N phát biểu quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa không đồng ý truy tố bị cáo theo tình tiết tăng nặng định khung là “có tính chất côn đồ”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15, Khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phùng Mùi N 04 năm tù.

Bị hại anh Bàn Tiến V1 trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, thừa nhận nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội

của bị cáo là do mình có một phần lỗi. Anh V1 xin Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về tội danh**

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Mùi N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở để khẳng định:

Do bức tức vì trước đó bị chồng là anh Bàn Tiến V1 đánh chửi, bị gia đình chồng hắt hủi nên vào khoảng 02 giờ ngày 08/3/2021, lợi dụng lúc anh V1 đang nằm ngủ trên giường, bị cáo Phùng Mùi N đã dùng chiếc búa có cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại đập hai nhát vào vùng trán và mắt trái của anh V1, làm anh V1 bị tổn hại 26% sức khỏe. Việc bị cáo dùng hung khí là chiếc búa đinh đầu búa bằng kim loại đánh vào vùng đầu, vùng được coi là trọng yếu trên cơ thể vào lúc anh V1 đang ngủ, không có khả năng tự vệ có thể dẫn đến hậu quả chết người. Việc anh V1 không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo N. Vì vậy, Cáo trạng số 56/CT-VKS-P1 ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tuy nhiên, xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do bị hại Bàn Tiến V1 có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, dẫn đến vợ chồng bị cáo thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn và ly thân từ đầu tháng 02/2021. Tối ngày 07/3/2021, khi bị cáo đi vào phòng ngủ lấy lọ thuốc xoa tay thì bị anh V1 dùng chân đạp vào người ngã ra nền nhà và bị tổn thương 1% sức khỏe. Sau đó, bị cáo lại bị bố chồng quát mắng và dọa đuổi ra khỏi nhà. Chính cách hành xử của bị hại Bàn Tiến V1 và sự hắt hủi của gia đình chồng đã khiến bị cáo cảm thấy tủi thân, bức xúc, bị ức chế trong một khoảng thời gian dài. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Bàn Tiến V1 cũng thừa nhận bản thân có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, bản cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phùng Mùi N về tội “Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là không có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng với diễn biến, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và hình phạt

Hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Mùi N thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại đến khách thể là sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, xét thấy trước khi phạm tội bị cáo Phùng Mùi N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau phạm tội đã kịp thời bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền là 2.500.000 đồng; Bị cáo phạm tội trong trạng thái bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại Bàn Tiến V1; Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết quy định tại điểm b, e, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra, sau khi bị cáo dùng búa đập vào vùng đầu, bị hại Bàn Tiến V1 bị tổn hại 26% sức khỏe, hiện nay sức khỏe đã ổn định, các vết thương không để lại di chứng, sẹo ở vùng tóc che khuất, hậu quả tử vong không xảy ra nên hành vi hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy, cần áp dụng các quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Phùng Mùi N có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và người bào chữa cho bị cáo đề nghị là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phùng Mùi N đã bồi thường cho bị hại anh Bàn Tiến V1 số tiền 2.500.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 chiếc búa đinh: đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với vật chứng là 01 con dao nhọn: là tài sản của gia đình ông Bàn Phúc Tiến. Tại phiên toà, ông Tiến và anh V1 đều không có yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phùng Mùi N phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, e, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phùng Thị N 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 14/6/2021.

**Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

\* Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) chiếc búa có đặc điểm đầu búa bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, tổng chiều dài 43 cm, trên búa có nhiều vết màu nâu đỏ đã khô.

- 01 (một) con dao nhọn có đặc điểm chuôi gỗ màu nâu hình bầu dục, cả chuôi và khuy kim loại dài 15,7cm, chuôi bị nứt vỡ ở phần tay nắm, phần dao dài 24,8cm, có một lưỡi sắc, đầu dao vát nhọn, sống dao dày 0,25cm.

*(Vật chứng thể hiện như Biên bản giao, nhận số 06 ngày 19/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).*

**Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Thị N phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- CQ THAHS CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Văn Đài**